

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 382

Phẩm 68: TƯỚNG CỦA CÁC CÔNG ĐỨC (4)

Lại nữa Thiện Hiện, như có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hóa làm một Đức Phật; vị Phật ấy lại có thể hóa làm vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng. Khi ấy, vị Hóa Phật kia giáo hóa số chúng đã hóa ra ấy, hoặc khiến tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc khiến tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa, hoặc khiến tu hành An nhẫn ba-la-mật-đa, hoặc khiến tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa, hoặc khiến tu hành Tĩnh lự ba-la-mật-đa, hoặc khiến tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc khiến tu hành bốn Tĩnh lự, hoặc khiến tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc khiến tu hành bốn Niệm trụ, hoặc khiến tu hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc khiến tu hành pháp môn giải thoát Không, hoặc khiến tu hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; hoặc khiến an trú nơi pháp không bên trong, hoặc khiến an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc khiến an trú nơi chân như, hoặc khiến an trú nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; hoặc khiến an trú nơi Thánh đế khổ, hoặc khiến an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc khiến tu hành tám Giải thoát, hoặc khiến tu hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc khiến tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, hoặc khiến tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc khiến tu hành bậc Cực hỷ, hoặc khiến tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; hoặc khiến tu hành năm loại mắt, hoặc khiến tu hành sáu phép thần thông; hoặc khiến tu hành mười lực của Phật, hoặc khiến tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc khiến tu hành đại Từ, hoặc khiến tu hành đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; hoặc khiến tu hành pháp không quên mất, hoặc khiến tu hành tánh luôn luôn xả; hoặc khiến tu hành trí Nhất thiết, hoặc khiến tu hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc khiến tu hành ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, hoặc khiến tu hành tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; hoặc khiến chứng đắc quả Dự lưu, hoặc khiến chứng đắc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác, hoặc khiến chứng đắc thắng vị của Bồ-tát, hoặc khiến chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Khi ấy vị Hóa Phật và chúng được hóa đối với các pháp có phân biệt, có hủy hoại chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không! Vì các người được biến hóa ấy không có sự phân biệt.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, do nhân duyên này nên biết, Đại Bồ-tát cũng lại như thế. Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì các hữu tình, tùy theo căn cơ mà thuyết pháp, tuy chẳng phân biệt, hủy hoại pháp tướng, nhưng có thể an lập như thật các hữu tình, khiến họ an trú ở bậc thích hợp; tuy đối với hữu tình và tất cả pháp hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nhưng khiến hữu tình giải thoát mọi chấp trước, vọng tưởng điên đảo, theo nẻo không buộc không mở làm phương tiện. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì bản tánh của sắc là không buộc không mở, bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức cũng không buộc không mở; bản tánh của sắc là không buộc không mở thì chẳng phải là sắc; bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức cũng không buộc không mở thì chẳng phải là thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Vì sắc cho đến thức đều rốt ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của nhãn xứ không buộc không mở, bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không buộc không mở; bản tánh của nhãn xứ không buộc không mở thì chẳng phải là nhãn xứ, bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không buộc không mở thì chẳng phải là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Vì sao? Vì nhãn xứ cho đến ý xứ đều rốt ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của sắc xứ không buộc không mở, bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không buộc không mở; bản tánh của sắc xứ không buộc không mở thì chẳng phải là sắc xứ, bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không buộc không mở thì chẳng phải là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Vì sao? Vì sắc xứ cho đến pháp xứ đều rốt ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của nhãn giới không buộc không mở, bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không buộc không mở; bản tánh của nhãn giới không buộc không mở thì chẳng phải là nhãn giới, bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không buộc không mở thì chẳng phải là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Vì sao? Vì nhãn giới cho đến ý giới đều rốt ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của sắc giới không buộc không mở, bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không buộc không mở; bản tánh của sắc giới không buộc không mở thì chẳng phải là sắc giới, bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không buộc không mở thì chẳng phải là thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Vì sao? Vì sắc giới cho đến pháp giới đều rốt ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của nhãn thức giới không buộc không mở, bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không buộc không mở; bản tánh của nhãn thức giới không buộc không mở thì chẳng phải là nhãn thức giới, bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không buộc không mở thì chẳng phải là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Vì sao? Vì nhãn thức giới cho đến ý thức giới đều rốt ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của nhãn xúc không buộc không mở, bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng không buộc không mở; bản tánh của nhãn xúc không buộc không mở thì chẳng phải là nhãn xúc, bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng không buộc không mở thì chẳng phải là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Vì sao? Vì nhãn xúc cho đến ý xúc đều rốt ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không buộc không mở, bản tánh của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng không buộc không mở; bản tánh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không buộc không mở thì chẳng phải là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, bản tánh của các thọ

do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng không buộc không mở thì chẳng phải là các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra. Vì sao? Vì các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của địa giới không buộc không mở, bản tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng không buộc không mở; bản tánh của địa giới không buộc không mở thì chẳng phải là địa giới, bản tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng không buộc không mở thì chẳng phải là thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Vì sao? Vì địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của nhân duyên không buộc không mở, bản tánh của đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên cũng không buộc không mở; bản tánh của nhân duyên không buộc không mở thì chẳng phải là nhân duyên, bản tánh của đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên cũng không buộc không mở thì chẳng phải là đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên. Vì sao? Vì nhân duyên cho đến tăng thượng duyên đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của pháp từ các duyên sinh ra không buộc không mở, bản tánh của pháp từ các duyên sinh ra không buộc không mở thì chẳng phải là pháp từ các duyên sinh ra. Vì sao? Vì pháp từ các duyên sinh ra đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của vô minh không buộc không mở, bản tánh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng không buộc không mở; bản tánh của vô minh không buộc không mở thì chẳng phải là vô minh, bản tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng không buộc không mở thì chẳng phải là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não. Vì sao? Vì vô minh cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của Bồ thí ba-la-mật-đa không buộc không mở, bản tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không buộc không mở; bản tánh của Bồ thí ba-la-mật-đa không buộc không mở thì chẳng phải là Bồ thí ba-la-mật-đa, bản tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không buộc không mở thì chẳng phải là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của bốn Tịch lự không buộc không mở, bản tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng không buộc không mở; bản tánh của bốn Tịch lự không buộc không mở thì chẳng phải là bốn Tịch lự, bản tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng không buộc không mở thì chẳng phải là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Vì sao? Vì bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của bốn Niệm trụ không buộc không mở, bản tánh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng không buộc không mở; bản tánh của bốn Niệm trụ không buộc không mở thì chẳng phải là bốn Niệm trụ, bản tánh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng không buộc không mở thì chẳng phải là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của pháp môn giải thoát Không không buộc không mở, bản tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng không buộc không mở; bản tánh của pháp môn giải thoát Không không buộc không mở thì chẳng phải là pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

môn giải thoát Không, bản tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng không buộc không mở thì chẳng phải là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của pháp không bên trong không buộc không mở, bản tánh của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng không buộc không mở; bản tánh của pháp không bên trong không buộc không mở thì chẳng phải là pháp không bên trong, bản tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng không buộc không mở thì chẳng phải là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của Thánh đế khổ không buộc không mở, bản tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo cũng không buộc không mở; bản tánh của Thánh đế khổ không buộc không mở thì chẳng phải là Thánh đế khổ, bản tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo cũng không buộc không mở thì chẳng phải là Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Vì Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của tám Giải thoát không buộc không mở, bản tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng không buộc không mở; bản tánh của tám Giải thoát không buộc không mở thì chẳng phải là tám Giải thoát, bản tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng không buộc không mở thì chẳng phải là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Vì sao? Vì tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni không buộc không mở, bản tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng không buộc không mở; bản tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni không buộc không mở thì chẳng phải là tất cả pháp môn Đà-la-ni, bản tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng không buộc không mở thì chẳng phải là tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của bậc Cực hỷ không buộc không mở, bản tánh của bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân cũng không buộc không mở; bản tánh của bậc Cực hỷ không buộc không mở thì chẳng phải là bậc Cực hỷ, bản tánh của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân cũng không buộc không mở thì chẳng phải là bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân. Vì sao? Vì bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của năm loại mắt không buộc không mở, bản tánh của sáu phép thần thông cũng không buộc không mở; bản tánh của năm loại mắt không buộc không mở thì chẳng phải là năm loại mắt, bản tánh của sáu phép thần thông cũng không buộc không mở thì chẳng phải là sáu phép thần thông. Vì sao? Vì năm loại mắt, sáu phép thần thông đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh nơi mười lực của Phật không buộc không mở, bản tánh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không buộc không mở; bản tánh nơi mười lực của Phật không buộc không mở thì chẳng phải là mười lực của Phật, bản tánh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không buộc không mở thì chẳng phải là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Vì mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của đại Từ không buộc không mở, bản tánh của đại Bi, đại Hỷ, đại Xả cũng không buộc không mở; bản tánh của đại Từ không buộc không mở thì chẳng phải là đại Từ, bản tánh của đại Bi, đại Hỷ, đại Xả cũng không buộc không mở thì chẳng phải là đại Bi, đại Hỷ, đại Xả. Vì sao? Vì đại Từ cho đến đại Xả đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của pháp không quên mất không buộc không mở, bản tánh của tánh luôn luôn xả cũng không buộc không mở; bản tánh của pháp không quên mất không buộc không mở thì chẳng phải là pháp không quên mất, bản tánh của tánh luôn luôn xả cũng không buộc không mở thì chẳng phải là tánh luôn luôn xả. Vì sao? Vì pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của trí Nhất thiết không buộc không mở, bản tánh của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không buộc không mở; bản tánh của trí Nhất thiết không buộc không mở thì chẳng phải là trí Nhất thiết, bản tánh của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không buộc không mở thì chẳng phải là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì sao? Vì trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ không buộc không mở, bản tánh của tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc cũng không buộc không mở; bản tánh của ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ không buộc không mở thì chẳng phải là ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, bản tánh của tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc cũng không buộc không mở thì chẳng phải là tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc. Vì sao? Vì ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của quả Dự lưu không buộc không mở, bản tánh của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác cũng không buộc không mở; bản tánh của quả Dự lưu không buộc không mở thì chẳng phải là quả Dự lưu, bản tánh của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng không buộc không mở thì chẳng phải là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác. Vì sao? Vì quả Dự lưu cho đến quả vị Độc giác đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát không buộc không mở, bản tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng không buộc không mở; bản tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát không buộc không mở thì chẳng phải là tất cả hạnh Đại Bồ-tát, bản tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng không buộc không mở thì chẳng phải là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của pháp thế gian không buộc không mở, bản tánh của pháp xuất thế gian cũng không buộc không mở; bản tánh của pháp thế gian không buộc không mở thì chẳng phải là pháp thế gian, bản tánh của pháp xuất thế gian cũng không

buộc không mở thì chẳng phải là pháp xuất thế gian. Vì sao? Vì pháp thế gian, pháp xuất thế gian đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của pháp hữu lậu không buộc không mở, bản tánh của pháp vô lậu cũng không buộc không mở; bản tánh của pháp hữu lậu không buộc không mở thì chẳng phải là pháp hữu lậu, bản tánh của pháp vô lậu cũng không buộc không mở thì chẳng phải là pháp vô lậu. Vì sao? Vì pháp hữu lậu, pháp vô lậu đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, bản tánh của pháp hữu vi không buộc không mở, bản tánh của pháp vô vi cũng không buộc không mở; bản tánh của pháp hữu vi không buộc không mở thì chẳng phải là pháp hữu vi, bản tánh của pháp vô vi cũng không buộc không mở thì chẳng phải là pháp vô vi. Vì sao? Vì pháp hữu vi, pháp vô vi đều rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, như thế Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tuy vì hữu tình nêu giảng các pháp nhưng đối với hữu tình và các pháp tánh hoàn toàn không có sở đắc. Vì sao? Vì các hữu tình và tất cả pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, lấy vô sở trụ làm phương tiện, nên an trú trong cái vô sở đắc của tất cả pháp, nghĩa là lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của sắc, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của thọ, tưởng, hành, thức; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của nhãn xứ, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của sắc xứ, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của nhãn giới, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của sắc giới, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của nhãn thức giới, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của nhãn xúc, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của địa giới, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của nhân duyên, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của các pháp từ các duyên sinh ra; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của vô minh, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của ngã, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của Bồ thí ba-la-mật-đa, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của bốn Tĩnh lự, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của bốn Niệm trụ, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của bốn Chánh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp môn giải thoát Không, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp không bên trong, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của Thánh đế khổ, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của Thánh đế tập, diệt, đạo; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của tám Giải thoát, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của tất cả pháp môn Đà-la-ni, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của tất cả pháp môn Tam-ma-địa; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của bậc Cực hỷ, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của năm loại mắt, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của sáu phép thần thông; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của mười lực của Phật, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của đại Từ, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp không quên mất, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của tánh luôn luôn xả; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của trí Nhất thiết, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của quả Dự lưu, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của tất cả hạnh Đại Bồ-tát, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp thế gian, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp xuất thế gian; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp hữu lậu, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp vô lậu; lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp hữu vi, lấy vô sở trụ làm phương tiện nên an trú nơi cái không của pháp vô vi.

Này Thiện Hiện, vì sắc vô sở trụ, thọ, tưởng, hành, thức cũng vô sở trụ; cái không của sắc vô sở trụ, cái không của thọ, tưởng, hành, thức cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì sắc không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, thọ, tưởng, hành, thức cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của sắc không có tự tánh,

chẳng thể nắm bắt được, cái không của thọ, tưởng, hành, thức cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp.

Này Thiện Hiện, nhãn xứ vô sở trụ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng vô sở trụ; cái không của nhãn xứ vô sở trụ, cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nhãn xứ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của nhãn xứ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, sắc xứ vô sở trụ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng vô sở trụ; cái không của sắc xứ vô sở trụ, cái không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì sắc xứ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của sắc xứ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, nhãn giới vô sở trụ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng vô sở trụ; cái không của nhãn giới vô sở trụ, cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nhãn giới không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của nhãn giới không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, sắc giới vô sở trụ, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng vô sở trụ; cái không của sắc giới vô sở trụ, cái không của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì sắc giới không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của sắc giới không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, nhãn thức giới vô sở trụ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng vô sở trụ; cái không của nhãn thức giới vô sở trụ, cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nhãn thức giới không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của nhãn thức giới không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, nhãn xúc vô sở trụ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng vô sở trụ; cái không của nhãn xúc vô sở trụ, cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nhãn xúc không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của nhãn xúc không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra vô sở trụ, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng vô sở trụ; cái không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra vô sở trụ, cái không của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, địa giới vô sở trụ, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng vô sở trụ; cái không của địa giới vô sở trụ, cái không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì địa giới không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của địa giới không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, nhân duyên vô sở trụ, đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên cũng vô sở trụ; cái không của nhân duyên vô sở trụ, cái không của đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nhân duyên không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của nhân duyên không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, pháp từ các duyên sinh ra vô sở trụ, cái không của pháp từ các duyên sinh ra cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì pháp từ các duyên sinh ra không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của các pháp từ các duyên sinh ra cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, vô minh vô sở trụ, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng vô sở trụ; cái không của vô minh vô sở trụ, cái không của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì vô minh không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của vô minh không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, Bồ thí ba-la-mật-đa vô sở trụ, Tịnh giới, An nhãn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô sở trụ; cái không của Bồ thí ba-la-mật-đa vô sở trụ, cái không của Tịnh giới, An nhãn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô sở

trụ. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì Bồ thí ba-la-mật-đa không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của Bồ thí ba-la-mật-đa không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, bốn Tĩnh lự vô sở trụ, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng vô sở trụ; cái không của bốn Tĩnh lự vô sở trụ, cái không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng vô sở trụ. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì bốn Tĩnh lự không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của bốn Tĩnh lự không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, bốn Niệm trụ vô sở trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng vô sở trụ; cái không của bốn Niệm trụ vô sở trụ, cái không của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng vô sở trụ. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì bốn Niệm trụ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của bốn Niệm trụ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, pháp môn giải thoát Không vô sở trụ, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng vô sở trụ; cái không của pháp môn giải thoát Không vô sở trụ, cái không của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng vô sở trụ. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì pháp môn giải thoát Không không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của pháp môn giải thoát Không không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, pháp không bên trong vô sở trụ, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng vô sở trụ; cái không của pháp không bên trong vô sở trụ, cái không của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng vô sở trụ. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì pháp không bên trong không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của pháp không bên trong không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt

được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, Thánh đế khổ vô sở trụ, Thánh đế tập, diệt, đạo cũng vô sở trụ; cái không của Thánh đế khổ vô sở trụ, cái không của Thánh đế tập, diệt, đạo cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì Thánh đế khổ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, Thánh đế tập, diệt, đạo cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của Thánh đế khổ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của Thánh đế tập, diệt, đạo cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, tám Giải thoát vô sở trụ, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng vô sở trụ; cái không của tám Giải thoát vô sở trụ, cái không của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì tám Giải thoát không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của tám Giải thoát không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, tất cả pháp môn Đà-la-ni vô sở trụ, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng vô sở trụ; cái không của tất cả pháp môn Đà-la-ni vô sở trụ, cái không của tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì tất cả pháp môn Đà-la-ni không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của tất cả pháp môn Đà-la-ni không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, bậc Cực hỷ vô sở trụ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân cũng vô sở trụ; cái không của bậc Cực hỷ vô sở trụ, cái không của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì bậc Cực hỷ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của bậc Cực hỷ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, năm loại mắt vô sở trụ, sáu phép thần thông cũng vô sở trụ; cái không của năm loại mắt vô sở trụ, cái không của sáu phép thần thông cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì năm loại mắt không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, sáu phép thần thông cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của năm loại mắt không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của sáu phép thần thông cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, mười lực của Phật vô sở trụ, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô sở trụ; cái không nơi mười lực của Phật vô sở trụ, cái không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì mười lực của Phật không

có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không nơi mười lực của Phật không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, đại Từ vô sở trụ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả cũng vô sở trụ; cái không của đại Từ vô sở trụ, cái không của đại Bi, đại Hỷ, đại Xả cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì đại Từ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của đại Từ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của đại Bi, đại Hỷ, đại Xả cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, pháp không quên mất vô sở trụ, tánh luôn luôn xả cũng vô sở trụ; cái không của pháp không quên mất vô sở trụ, cái không của tánh luôn luôn xả cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì pháp không quên mất không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, tánh luôn luôn xả cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của pháp không quên mất không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của tánh luôn luôn xả cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, trí Nhất thiết vô sở trụ, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng vô sở trụ; cái không của trí Nhất thiết vô sở trụ, cái không của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì trí Nhất thiết không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của trí Nhất thiết không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ vô sở trụ, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc cũng vô sở trụ; cái không của ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ vô sở trụ, cái không của tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, quả Dự lưu vô sở trụ, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác cũng vô sở trụ; cái không của quả Dự lưu vô sở trụ, cái không của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác cũng vô sở trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì quả Dự lưu không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của quả Dự lưu không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, tất cả hạnh Đại Bồ-tát vô sở trụ, quả vị Giác ngộ cao tột của chư

Phật cũng vô sở trụ; cái không của tất cả hạnh Đại Bồ-tát vô sở trụ, cái không của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng vô sở trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của tất cả hạnh Đại Bồ-tát không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, pháp thế gian vô sở trụ, pháp xuất thế gian cũng vô sở trụ; cái không của pháp thế gian vô sở trụ, cái không của pháp xuất thế gian cũng vô sở trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì pháp thế gian không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, pháp xuất thế gian cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của pháp thế gian không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của pháp xuất thế gian cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, pháp hữu lậu vô sở trụ, pháp vô lậu cũng vô sở trụ; cái không của pháp hữu lậu vô sở trụ, cái không của pháp vô lậu cũng vô sở trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì pháp hữu lậu không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, pháp vô lậu cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của pháp hữu lậu không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của pháp vô lậu cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, pháp hữu vi vô sở trụ, pháp vô vi cũng vô sở trụ; cái không của pháp hữu vi vô sở trụ, cái không của pháp vô vi cũng vô sở trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì pháp hữu vi không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, pháp vô vi cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; cái không của pháp hữu vi không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được, cái không của pháp vô vi cũng không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được; vì không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được thì chẳng phải là pháp có sở trụ.

Này Thiện Hiện, chẳng phải pháp không tánh trụ nơi pháp không tánh, chẳng phải pháp có tánh trụ nơi pháp có tánh; chẳng phải pháp không tánh trụ nơi pháp có tánh, chẳng phải pháp có tánh trụ nơi pháp không tánh; chẳng phải pháp tự tánh trụ nơi pháp tha tánh, chẳng phải pháp tha tánh trụ nơi pháp tự tánh. Vì sao? Vì tất cả pháp ấy đều chẳng thể nắm bắt được, pháp chẳng thể nắm bắt được thì nên trụ nơi nào!

Này Thiện Hiện, như thế Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng các pháp không như thế tu khắp các pháp, cũng có thể nêu bày, chỉ dạy như thật cho hữu tình.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát có thể tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì đối với Phật, Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn và tất cả Thánh chúng đều không lầm lỗi. Vì sao? Vì chư Phật, Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn, tất cả Thánh chúng ở nơi pháp tánh ấy đều có khả năng theo đấy mà giác ngộ; đã theo đấy mà giác ngộ rồi, vì các hữu tình nêu giảng thuận hợp; tuy vì các hữu tình tuyên thuyết các pháp nhưng đối với pháp tánh không chuyển, không vượt. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì thật tánh của các pháp tức là pháp giới, chân như, thật tế; pháp giới, chân như, thật tế như thế đều chẳng thể chuyển, chẳng thể vượt. Vì sao? Vì pháp giới, chân như, thật tế như thế đều không có tự tánh để có thể chuyển, vượt.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

